

TTĐT

THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 1749 /QĐ-TTg

Hà Nội, ngày 07 tháng 9 năm 2016

QUYẾT ĐỊNH
Về việc tặng Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ

CÔNG THÔNG TIN ĐIỆN TỬ CHÍNH PHỦ

ĐẾN Giờ:
Ngày: 08/9

THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ

Căn cứ Luật Tổ chức Chính phủ ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Thi đua, Khen thưởng ngày 26 tháng 11 năm 2003; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thi đua, Khen thưởng ngày 14 tháng 6 năm 2005 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thi đua, Khen thưởng ngày 16 tháng 11 năm 2013;

Căn cứ Nghị định số 42/2010/NĐ-CP ngày 15 tháng 4 năm 2010 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành Luật Thi đua, Khen thưởng và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thi đua, Khen thưởng, Nghị định số 39/2012/NĐ-CP ngày 27 tháng 4 năm 2012 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 42/2010/NĐ-CP của Chính phủ và Nghị định số 65/2014/NĐ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2014 quy định chi tiết thi hành Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thi đua, Khen thưởng năm 2013;

Xét đề nghị của Bộ trưởng Bộ Tài chính tại Tờ trình số 79/TTr-BTC ngày 20 tháng 6 năm 2016 và Trưởng ban Ban Thi đua - Khen thưởng Trung ương tại Tờ trình số 1960/TTr-BTĐKT ngày 22 tháng 8 năm 2016,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Tặng Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ cho 133 cá nhân thuộc Kho bạc Nhà nước, Bộ Tài chính (có danh sách kèm theo), có thành tích trong công tác từ năm 2011 đến năm 2015, góp phần vào sự nghiệp xây dựng chủ nghĩa xã hội và bảo vệ Tổ quốc.

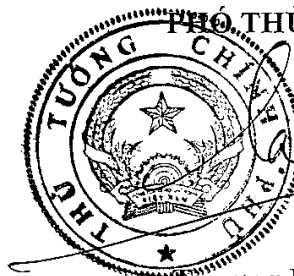
Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký ban hành.

Điều 3. Bộ trưởng Bộ Tài chính, Trưởng ban Ban Thi đua - Khen thưởng Trung ương và các cá nhân có tên trong danh sách tại Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./

Nơi nhận:

- Bộ Tài chính;
- Ban Thi đua - Khen thưởng TW;
- VPCP: BTCN, PCN Nguyễn Sỹ Hiệp;
- TGĐ Công TTĐT;
- Lưu: Văn thư, TCCV (3b). LHN, 11b.

KT. THỦ TƯỚNG
PHÓ THỦ TƯỚNG



Trương Hòa Bình

ĐANH SÁCH CÁ NHÂN
ĐƯỢC TẶNG BẢNG KHEN CỦA THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ
(Kèm theo Quyết định số 111/QĐ-TTg ngày 07 tháng 9 năm 2016
của Thủ tướng Chính phủ)



1. Bà Nguyễn Thị Phương Lan, Trưởng phòng, Phòng Tổ chức cán bộ An Giang, Bộ Tài chính;
2. Ông Lê Thanh Tuấn, Trưởng phòng, Phòng Tài vụ - Kế toán trưởng Kho bạc Nhà nước An Giang, Bộ Tài chính;
3. Bà Nguyễn Thị Thanh Hà, Phó Trưởng phòng, Phòng Kế toán nhà nước Kho bạc Nhà nước Bà Rịa - Vũng Tàu, Bộ Tài chính;
4. Ông Phạm Văn Sỹ, Kế toán trưởng Kho bạc Nhà nước Tân Thành thuộc Kho bạc Nhà nước Bà Rịa - Vũng Tàu, Bộ Tài chính;
5. Ông Nguyễn Quang Minh, Trưởng phòng Phòng Tin học Kho bạc Nhà nước Bắc Giang, Bộ Tài chính;
6. Ông Trịnh Đình Gắng, Phó Giám đốc Kho bạc Nhà nước Bình Dương, Bộ Tài chính;
7. Ông Nguyễn Như Thông, Phó Trưởng phòng phụ trách Phòng Thanh tra - Kiểm tra, Kho bạc Nhà nước Bình Dương, Bộ Tài chính;
8. Ông Mai Xuân Hào, Giám đốc Kho bạc Nhà nước Tây Sơn thuộc Kho bạc Nhà nước Bình Định, Bộ Tài chính;
9. Ông Huỳnh Ngọc Tuấn, Giám đốc Kho bạc Nhà nước Phù Cát thuộc Kho bạc Nhà nước Bình Định, Bộ Tài chính;
10. Ông Đỗ Đức Trường, Giám đốc Kho bạc Nhà nước Bình Phước, Bộ Tài chính;
11. Bà Nguyễn Thị Thu Lan, Chuyên viên Phòng Tổ chức cán bộ, Kho bạc Nhà nước Bình Thuận, Bộ Tài chính;
12. Bà Lê Thu Cúc, Phó Giám đốc Kho bạc Nhà nước Hàm Thuận Nam thuộc Kho bạc Nhà nước Bình Thuận, Bộ Tài chính;
13. Bà Trần Hồng Hà, Trưởng phòng, Phòng Tài vụ Kho bạc Nhà nước Bình Thuận, Bộ Tài chính;
14. Bà Đoàn Thị Thu Hà, Phó Trưởng phòng, Phòng Tổ chức cán bộ Kho bạc Nhà nước Bình Thuận, Bộ Tài chính;
15. Ông Nguyễn Hùng Nhiên, Giám đốc Kho bạc Nhà nước U Minh, Kho bạc Nhà nước Cà Mau, Bộ Tài chính;
16. Bà Lưu Thị Mai Thu, Phó Trưởng phòng, Phòng Tài vụ, Kho bạc Nhà nước Cao Bằng, Bộ Tài chính;
17. Ông Trần Phú Lộc Thành, Trưởng phòng, Phòng Kiểm soát chi, Kho bạc Nhà nước Cần Thơ, Bộ Tài chính;
18. Bà Ngô Thị Tố Hườn, Trưởng phòng, Phòng Tổ chức cán bộ, Kho bạc Nhà nước Cần Thơ, Bộ Tài chính;
19. Ông Nguyễn Văn Hóa, Trưởng phòng, Phòng Tổ chức Cán bộ, Kho bạc Nhà nước Đà Nẵng, Bộ Tài chính;

20. Ông Mai Phước Thành, Giám đốc Kho bạc Nhà nước Ngũ Hành Sơn, Kho bạc Nhà nước Đà Nẵng, Bộ Tài chính;
21. Ông Đặng Tuấn Chiến, Phó Giám đốc Kho bạc Nhà nước Sơn Trà, Kho bạc Nhà nước Đà Nẵng, Bộ Tài chính;
22. Bà Dương Thị Tố Phương, Phó Trưởng phòng, Phòng Kế toán nhà nước, Kho bạc Nhà nước Đà Nẵng, Bộ Tài chính;
23. Bà Nguyễn Thị Tuyền, Chuyên viên Văn phòng Kho bạc Nhà nước Đắk Lắk, Bộ Tài chính;
24. Ông Hà Duy Đạt, Trưởng phòng, Phòng Tin học, Kho bạc Nhà nước Đắk Lắk, Bộ Tài chính;
25. Bà Phan Thị Hiệp, Chuyên viên Phòng Kiểm soát chi, Kho bạc Nhà nước Đắk Lắk, Bộ Tài chính;
26. Bà Lê Thị Như Kim, Phó Giám đốc Kho bạc Nhà nước Krông Bông thuộc Kho bạc Nhà nước Đắk Lắk, Bộ Tài chính;
27. Bà Nguyễn Thị Tuyết Hoa, Phó Giám đốc Kho bạc Nhà nước Krông Năng thuộc Kho bạc Nhà nước Đắk Lắk, Bộ Tài chính;
28. Ông Dương Hoàng Tú, Trưởng phòng, Phòng Kiểm soát chi, Kho bạc Nhà nước Đồng Tháp, Bộ Tài chính;
29. Ông Bùi Hữu Thiện, Kế toán trưởng Kho bạc Nhà nước An Khê thuộc Kho bạc Nhà nước Gia Lai, Bộ Tài chính;
30. Bà Trương Thị Hồng Nguyên, Phó Giám đốc Kho bạc Nhà nước AyunPa thuộc Kho bạc Nhà nước Gia Lai, Bộ Tài chính;
31. Ông Võ Thanh, Trưởng phòng, Phòng Kế toán nhà nước - Kế toán trưởng, Kho bạc Nhà nước Gia Lai, Bộ Tài chính;
32. Bà Nguyễn Thị Hạnh, Trưởng phòng, Phòng Kiểm soát chi, Kho bạc Nhà nước Hậu Giang, Bộ Tài chính;
33. Ông Võ Trường Thịnh, Trưởng phòng, Phòng Tin học, Kho bạc Nhà nước Hậu Giang, Bộ Tài chính;
34. Bà Phùng Thị Tới, Trưởng phòng, Phòng Tài vụ, Kho bạc Nhà nước Hà Giang, Bộ Tài chính;
35. Bà Toán Thị Phương Tân, Phó Trưởng phòng, Phòng Kế toán nhà nước, Kho bạc Nhà nước Hà Giang, Bộ Tài chính;
36. Bà Hà Thị Thủy, Phó Trưởng phòng, Phòng Kế toán nhà nước, Kho bạc Nhà nước Hà Nam, Bộ Tài chính;
37. Ông Nguyễn Mạnh Đức, Phó Trưởng phòng, Phòng Kế toán nhà nước thuộc Kho bạc Nhà nước Hà Nội, Bộ Tài chính;
38. Ông Nguyễn Đức Thái, Trưởng phòng Kế toán - Kế toán trưởng, Kho bạc Nhà nước Hải Dương, Bộ Tài chính;
39. Ông Phạm Quang Hùng, Giám đốc Kho bạc Nhà nước Kinh Môn thuộc Kho bạc Nhà nước Hải Dương, Bộ Tài chính;
40. Ông Bùi Bá Toàn, Phó Giám đốc Kho bạc Nhà nước Lạc Sơn thuộc Kho bạc Nhà nước Hoà Bình, Bộ Tài chính;

41. Bà Đỗ Thị Thu Trang, Trưởng phòng, Phòng Tài vụ Kho bạc Nhà nước Khánh Hòa, Bộ Tài chính;
42. Ông Cao Thành Chung, Giám đốc Kho bạc Nhà nước Cam Ranh thuộc Kho bạc Nhà nước Khánh Hòa, Bộ Tài chính;
43. Bà Lê Thị Thu Hương, Phó Chánh Văn phòng Kho bạc Nhà nước Kiên Giang, Bộ Tài chính;
44. Bà Nguyễn Thị Chi, Phó Trưởng phòng, Phòng Tổ chức cán bộ, Kho bạc Nhà nước Kon Tum, Bộ Tài chính;
45. Bà Nguyễn Thị Tứ, Phó Trưởng phòng, Phòng Tài vụ, Kho bạc Nhà nước Kon Tum, Bộ Tài chính;
46. Bà Nguyễn Thị Khai, Thủ kho Phòng Kế toán nhà nước, Kho bạc Nhà nước Kon Tum, Bộ Tài chính;
47. Bà Nguyễn Thị Thu Thảo, Kế toán viên Phòng Kế toán nhà nước, Kho bạc Nhà nước Kon Tum, Bộ Tài chính;
48. Ông Đoàn Văn Hà, Phó Trưởng phòng, Phòng Giao dịch, Kho bạc Nhà nước Kon Tum, Bộ Tài chính;
49. Ông Lê Văn Bình, Chuyên viên Phòng Kiểm soát chi, Kho bạc Nhà nước Kon Tum, Bộ Tài chính;
50. Ông Đỗ Vũ Quốc Thắng, Giám đốc Kho bạc Nhà nước Kon Rẫy thuộc Kho bạc Nhà nước Kon Tum, Bộ Tài chính;
51. Bà Lê Thị Xiêu, Giám đốc Kho bạc Nhà nước Tân Thạnh thuộc Kho bạc Nhà nước Long An, Bộ Tài chính;
52. Bà Lưu Thị Huê, Phó Trưởng phòng, Phòng Kế toán nhà nước, Kho bạc Nhà nước Nam Định, Bộ Tài chính;
53. Bà Lâm Thị Thủy, Trưởng phòng, Phòng Kế toán Nhà nước, Kho bạc Nhà nước Nghệ An, Bộ Tài chính;
54. Bà Nguyễn Thị Bưởi, Phó Trưởng phòng, Phòng Kế toán nhà nước, Kho bạc Nhà nước Ninh Thuận, Bộ Tài chính;
55. Ông Trần Tiến Dũng, Trưởng phòng, Phòng Giao dịch, Kho bạc Nhà nước Ninh Thuận, Bộ Tài chính;
56. Ông Dương Công Trinh, Phó Giám đốc Kho bạc Nhà nước Thuận Bắc thuộc Kho bạc Nhà nước Ninh Thuận, Bộ Tài chính;
57. Ông Lê Thái Vỹ, Kế toán trưởng nghiệp vụ Kho bạc Nhà nước Ninh Thuận, Bộ Tài chính;
58. Bà Vũ Thị Hường, Phó Trưởng phòng, Phòng Kế toán nhà nước, Kho bạc Nhà nước Phú Yên, Bộ Tài chính;
59. Bà Nguyễn Thị Minh Sỹ, Phó Trưởng phòng, Phòng Tài vụ, Kho bạc Nhà nước Quảng Nam, Bộ Tài chính;
60. Bà Nguyễn Thị Yến, Kế toán trưởng Kho bạc Nhà nước Đại Lộc thuộc Kho bạc Nhà nước Quảng Nam, Bộ Tài chính;
61. Ông Phạm Hùng Dũng, Giám đốc Kho bạc Nhà nước Đông Giang thuộc Kho bạc Nhà nước Quảng Nam, Bộ Tài chính;

62. Bà Nguyễn Thị Ngọc, Giám đốc Kho bạc Nhà nước Sơn Hà thuộc Kho bạc Nhà nước Quảng Ngãi, Bộ Tài chính;
63. Bà Nguyễn Thị Phụng, Chánh Văn phòng Kho bạc Nhà nước Quảng Ninh, Bộ Tài chính;
64. Bà Phạm Thị Kim Quý, Phó Giám đốc Kho bạc Nhà nước Thành phố Hạ Long thuộc Kho bạc Nhà nước Quảng Ninh, Bộ Tài chính;
65. Bà Võ Thị Cúc, Thủ kho tiền Phòng Giao dịch, Kho bạc Nhà nước Quảng Trị, Bộ Tài chính;
66. Ông Trần Sỹ Điền, Cán sự Phòng Tổ chức Cán bộ, Kho bạc Nhà nước Quảng Trị, Bộ Tài chính;
67. Ông Hoàng Hải Hà, Trưởng phòng, Phòng Tổ chức Cán bộ, Kho bạc Nhà nước Quảng Trị, Bộ Tài chính;
68. Ông Lê Sáng, Giám đốc Kho bạc Nhà nước thị xã Quảng Trị thuộc Kho bạc Nhà nước Quảng Trị, Bộ Tài chính;
69. Ông Nguyễn Văn Hùng, Phó Trưởng phòng, Phòng Tin học, Kho bạc Nhà nước Quảng Trị, Bộ Tài chính;
70. Ông Hồ Tuấn Sơn, Trưởng phòng, Phòng Thanh tra - Kiểm tra, Kho bạc Nhà nước Sơn La, Bộ Tài chính;
71. Bà Phạm Thị Thơm, Phó Giám đốc Kho bạc Nhà nước Mộc Châu thuộc Kho bạc Nhà nước Sơn La, Bộ Tài chính;
72. Bà Trịnh Thủy Tiên, Trưởng phòng, Phòng Kế toán nhà nước - Kế toán trưởng, Kho bạc Nhà nước Sóc Trăng, Bộ Tài chính;
73. Ông Đặng Thanh Miều, Giám đốc Kho bạc Nhà nước Long Phú trực thuộc Kho bạc Nhà nước Sóc Trăng, Bộ Tài chính;
74. Ông Ngô Quốc Hoàng, Giám đốc Kho bạc Nhà nước Trần Đề thuộc Kho bạc Nhà nước Sóc Trăng, Bộ Tài chính;
75. Ông Nguyễn Minh Đăng, Phó Trưởng phòng, Phòng Kế toán nhà nước Kho bạc Nhà nước Sóc Trăng, Bộ Tài chính;
76. Ông Lưu Văn Huyết, Giám đốc Kho bạc Nhà nước Mỹ Tú trực thuộc Kho bạc Nhà nước Sóc Trăng, Bộ Tài chính;
77. Ông Hồ Hùng Thái, Phó Trưởng phòng, Phòng Kiểm soát chi, Kho bạc Nhà nước Sóc Trăng, Bộ Tài chính;
78. Ông Nguyễn Tiến Dũng, Phó Giám đốc Kho bạc Nhà nước Phú Vang thuộc Kho bạc Nhà nước Thừa Thiên Huế, Bộ Tài chính;
79. Ông Trần Văn Mãng, Trưởng phòng, Phòng Thanh tra - Kiểm tra, Kho bạc Nhà nước Thừa Thiên Huế, Bộ Tài chính;
80. Ông Châu Minh Hạnh, Trưởng phòng, Phòng Kế toán nhà nước, Kho bạc Nhà nước Thừa Thiên Huế, Bộ Tài chính;
81. Ông Phạm Duy Hải, Phó Giám đốc Kho bạc Nhà nước Hưng Hà thuộc Kho bạc Nhà nước Thái Bình, Bộ Tài chính;
82. Bà Nguyễn Thị Minh Đức, Phó Trưởng phòng, Phòng Kế toán nhà nước, Kho bạc Nhà nước Thái Bình, Bộ Tài chính;

83. Ông Hà Văn Tuấn, Trưởng phòng, Phòng Thanh tra - Kiểm tra, Kho bạc Nhà nước Thái Bình, Bộ Tài chính;
84. Ông Lê Trọng Hiệp, Trưởng phòng, Phòng Tin học, Kho bạc Nhà nước Thái Nguyên, Bộ Tài chính;
85. Bà Ma Thị Định, Giám đốc Kho bạc Nhà nước Phú Lương, Kho bạc Nhà nước Thái Nguyên, Bộ Tài chính;
86. Bà Lê Thị Yến, Phó Trưởng phòng, Phòng Kế toán nhà nước, Kho bạc Nhà nước Thanh Hóa, Bộ Tài chính;
87. Bà Nguyễn Thị Oanh, Phó Giám đốc Kho bạc Nhà nước thành phố Thanh Hóa thuộc Kho bạc Nhà nước Thanh Hóa, Bộ Tài chính;
88. Ông Nguyễn Đức Uyên, Trưởng phòng, Phòng Tin học, Kho bạc Nhà nước Thanh Hóa, Bộ Tài chính;
89. Bà Phạm Thị Phương, Phó Trưởng phòng, Phòng Kế toán nhà nước, Kho bạc Nhà nước Thanh Hóa, Bộ Tài chính;
90. Bà Trần Thị Lệ Hằng, Chuyên viên Phòng Thanh tra - Kiểm tra, Kho bạc Nhà nước Thanh Hóa, Bộ Tài chính;
91. Bà Nguyễn Thị Phương, Phó Giám đốc Kho bạc Nhà nước Quan Hóa thuộc Kho bạc Nhà nước Thanh Hóa, Bộ Tài chính;
92. Bà Nguyễn Thị Tùng, Phó Trưởng phòng, Phòng Kiểm soát chi, Kho bạc Nhà nước Thanh Hóa, Bộ Tài chính;
93. Bà Nguyễn Thị Vân Khánh, Phó Trưởng phòng, Phòng Tài vụ, Kho bạc Nhà nước Thanh Hóa, Bộ Tài chính;
94. Ông Nguyễn Hoài Nam, Giám đốc Kho bạc Nhà nước Lang Chánh thuộc Kho bạc Nhà nước Thanh Hóa, Bộ Tài chính;
95. Bà Nguyễn Thị Thanh Thảo, Giám đốc Kho bạc Nhà nước Cái Bè trực thuộc Kho bạc Nhà nước Tiền Giang, Bộ Tài chính;
96. Bà Nguyễn Thị Minh Khang, Giám đốc Kho bạc Nhà nước Quận 9 thuộc Kho bạc Nhà nước Thành phố Hồ Chí Minh, Bộ Tài chính;
97. Bà Giang Thị Thu Hà, Trưởng phòng, Phòng Thanh tra - Kiểm tra, Kho bạc Nhà nước Thành phố Hồ Chí Minh, Bộ Tài chính;
98. Bà Trần Thị Thắng, Trưởng phòng, Phòng Tổ chức cán bộ, Kho bạc Nhà nước Thành phố Hồ Chí Minh, Bộ Tài chính;
99. Bà Trần Thị Thu Tâm, Trưởng phòng, Phòng Kế toán nhà nước, Kho bạc Nhà nước Quận 1 thuộc Kho bạc Nhà nước Thành phố Hồ Chí Minh, Bộ Tài chính;
100. Bà Nguyễn Thị Thu Nguyệt, Phó Giám đốc Kho bạc Nhà nước Quận 3 thuộc Kho bạc Nhà nước Thành phố Hồ Chí Minh, Bộ Tài chính;
101. Ông Trương Minh Tuấn, Phó Giám đốc Kho bạc Nhà nước Quận 6 thuộc Kho bạc Nhà nước Thành phố Hồ Chí Minh, Bộ Tài chính;
102. Bà Nguyễn Kim Nhung, Kế toán viên Phòng Kế toán nhà nước, Kho bạc Nhà nước Thành phố Hồ Chí Minh, Bộ Tài chính;
103. Ông Lê Vũ Minh, Trưởng phòng, Phòng Tổng hợp - Hành chính, Kho bạc Nhà nước Quận 2 thuộc Kho bạc Nhà nước Thành phố Hồ Chí Minh, Bộ Tài chính;

104. Bà Nguyễn Thị Thúy, Tổ trưởng tổ Kế toán nhà nước, Kho bạc Nhà nước Nhà Bè thuộc Kho bạc Nhà nước Thành phố Hồ Chí Minh, Bộ Tài chính;
105. Ông Nguyễn Văn Ba, Chuyên viên Phòng Thanh tra - Kiểm tra Kho bạc Nhà nước Thành phố Hồ Chí Minh, Bộ Tài chính;
106. Bà Hoàng Thị Nhiên, Phó Trưởng phòng, Phòng Kế toán nhà nước, Kho bạc Nhà nước Trà Vinh, Bộ Tài chính;
107. Bà Chu Thị Anh, Chuyên viên Phòng Kế toán nhà nước thuộc Kho bạc Nhà nước Vĩnh Phúc, Bộ Tài chính;
108. Bà Trần Thị Hiền, Trưởng phòng, Phòng Giao dịch thuộc Kho bạc Nhà nước Vĩnh Phúc, Bộ Tài chính;
109. Ông Phạm Quang Hữu, Phó Giám đốc Kho bạc Nhà nước Yên Lạc thuộc Kho bạc Nhà nước Vĩnh Phúc, Bộ Tài chính;
110. Bà Vũ Thị Thuý Loan, Phó Giám đốc Kho bạc Nhà nước Bình Xuyên thuộc Kho bạc Nhà nước Vĩnh Phúc, Bộ Tài chính;
111. Bà Lương Thị Bích Thủy, Trưởng phòng, Phòng Tài vụ - Kế toán trưởng nội bộ, Kho bạc Nhà nước Yên Bái, Bộ Tài chính;
112. Ông Vũ Mạnh Dũng, Phó Vụ trưởng Vụ Tổng hợp - Pháp chế, Kho bạc Nhà nước, Bộ Tài chính;
113. Bà Trần Châu Giang, Chuyên viên Vụ Tổ chức cán bộ, Kho bạc Nhà nước, Bộ Tài chính;
114. Bà Tạ Thu Hoài, Trưởng phòng, Phòng Giao dịch ngân quỹ thuộc Cục Quản lý ngân quỹ, Kho bạc Nhà nước, Bộ Tài chính;
115. Ông Đặng Anh Dũng, Chuyên viên Phòng Phát triển ứng dụng, Cục Công nghệ thông tin, Kho bạc Nhà nước, Bộ Tài chính;
116. Ông Hoàng Thăng Long, Chuyên viên Phòng Đảm bảo kỹ thuật, Cục Công nghệ thông tin, Kho bạc Nhà nước, Bộ Tài chính;
117. Ông Phạm Quang Hiếu, Chuyên viên Phòng Đảm bảo kỹ thuật, Cục Công nghệ thông tin, Kho bạc Nhà nước, Bộ Tài chính;
118. Ông Nguyễn Mạnh Cường, Chuyên viên Phòng Thư ký - Tổng hợp thuộc Văn phòng Kho bạc Nhà nước, Bộ Tài chính;
119. Bà Hà Thị Phương Thảo, Trưởng phòng, Phòng Hành chính - Lưu trữ thuộc Văn phòng Kho bạc Nhà nước, Bộ Tài chính;
120. Bà Phạm Thị Thúy Hằng, Chuyên viên Phòng Hành chính - Lưu trữ Văn phòng Kho bạc Nhà nước, Bộ Tài chính;
121. Ông Phạm Đình Khanh, Nhân viên Phòng Quản trị thuộc Văn phòng Kho bạc Nhà nước, Bộ Tài chính;
122. Ông Nguyễn Lê Đại, Chuyên viên chính Phòng Quản trị thuộc Văn phòng Kho bạc Nhà nước, Bộ Tài chính;
123. Bà Lâm Thị Hồng Hạnh, Chuyên viên Cục Kế toán nhà nước, Kho bạc Nhà nước, Bộ Tài chính;

124. Bà Nguyễn Thúy Cảnh Yến, Chuyên viên Cục Kế toán nhà nước, Kho bạc Nhà nước, Bộ Tài chính;

125. Bà Nguyễn Thúy Khuyên, Chuyên viên chính Phòng Kiểm soát chi thuộc Sở Giao dịch Kho bạc Nhà nước, Bộ Tài chính;

126. Bà Phạm Thị Mai Hương, Chuyên viên chính Phòng Đào tạo thuộc Trường Nghiệp vụ Kho bạc, Kho bạc Nhà nước, Bộ Tài chính;

127. Bà Nguyễn Thị Chăm, Phó Trưởng phòng, Phòng Tổng hợp - Hành chính, Trường Nghiệp vụ Kho bạc, Kho bạc Nhà nước, Bộ Tài chính;

128. Bà Phạm Thị Bích, Trưởng phòng, Phòng Thanh tra - Kiểm tra Kho bạc Nhà nước Bắc Kạn, Bộ Tài chính;

129. Ông Nguyễn Văn Xi, Giám đốc Kho bạc Nhà nước Dầu Tiếng thuộc Kho bạc Nhà nước Bình Dương, Bộ Tài chính;

130. Bà Nông Thị Nghinh, Phó Giám đốc Kho bạc Nhà nước Hạ Lang thuộc Kho bạc Nhà nước Cao Bằng, Bộ Tài chính;

131. Bà Thái Thị Châu, Chuyên viên Phòng Tổ Chức cán bộ Kho bạc Nhà nước Gia Lai, Bộ Tài chính;

132. Bà Đỗ Thị Ngọc, Phó Giám đốc Kho bạc Nhà nước Thanh Miện thuộc Kho bạc Nhà nước Hải Dương, Bộ Tài chính;

133. Bà Nguyễn Ngọc Thủy, Phó Trưởng phòng, Phòng Kế toán nhà nước thuộc Kho bạc Nhà nước Hải Phòng, Bộ Tài chính./.